

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 (Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021)¹

Kính gửi:

- Thanh tra Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ.

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi chung là các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị*) tiếp tục quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống tham nhũng (PCTN), gắn với công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2021; thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kỷ cương, trách nhiệm, liêm chính, năng động, sáng tạo, bảo đảm đủ năng lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Kết quả đạt được trên các mặt công tác cụ thể như sau:

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; phổ biến, tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành 04 văn bản²; các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị ban hành 80 văn bản để chỉ đạo triển khai kế hoạch PCTN năm 2021

1. Thời điểm chốt số liệu báo cáo theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, có hiệu lực từ ngày 10/5/2021, thay thế Thông tư số 03/2013/TT-TTCTP ngày 10/6/2013.

2. Các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành để chỉ đạo thực hiện công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2021 gồm: Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 20/01/2021 về công tác PCTN năm 2021; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 26/5/2021 thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 1107/UBND-NC ngày 04/3/2021 về triển khai thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; Văn bản số 3219/UBND-NC ngày 01/6/2021 về thực hiện Đề án phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh.

và một số nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt, triển khai Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021; kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất, giải quyết các tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đối với những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; xây dựng báo cáo chuyên đề về công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh³; chỉ đạo triển khai thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; ban hành Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 26/5/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

c) Công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế về công tác quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 5250/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2021 để chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước để trình HĐND và UBND tỉnh ban hành trong năm 2021 nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng.

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành 39 văn bản quy phạm pháp luật quy định mới, sửa đổi, bổ sung một số quy định, chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Việc xây dựng, thẩm tra, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục; bảo đảm công khai, minh bạch, hợp pháp, hợp hiến, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện thường xuyên nhằm sửa đổi, bổ sung, loại bỏ những văn bản không còn phù hợp, có sơ hở, vướng mắc, gây khó khăn, thiếu nhất quán trong quá trình áp dụng thực hiện hoặc dễ bị lợi dụng để thực hiện hành vi tham nhũng⁴.

3. Theo Chương trình hành động của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 thực hiện Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 06/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 25/NQ/CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

4. UBND tỉnh đã có Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2020.

d) Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân

Thực hiện hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 740/TTCP-PC ngày 12/5/2021 về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 (gọi tắt là Đề án 861), UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3219/UBND-NC ngày 01/6/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện một số hoạt động trọng tâm trong năm 2021 để bảo đảm đến cuối năm 2021 đạt được các mục tiêu, yêu cầu đã đề ra trong Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 861 giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh.

Trong kỳ, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã tổ chức 29 lớp, hội nghị phổ biến, tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN cho 1.822 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người dân; ngoài ra, đã phổ biến, tuyên truyền, giáo dục bằng các hình thức phù hợp khác trong bối cảnh phải tuân thủ nghiêm các quy định phòng, chống dịch Covid-19. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các Trường THPT trên địa bàn tỉnh trong năm học 2020 - 2021 theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định đã thông tin kịp thời các hoạt động liên quan đến công tác PCTN và việc phát hiện, xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các quy định pháp luật khác có liên quan, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao, nhất là trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Nội dung, hình thức, phạm vi, thời gian công khai được thực hiện theo đúng quy định⁵. Qua thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hầu hết các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã thiết lập, công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ thư điện tử để tiếp nhận thông tin kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

UBND các cấp tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai, giải trình kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp của HĐND cùng cấp về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quyết toán, dự toán ngân

5. UBND tỉnh đã có Báo cáo số 45/BC-UBND ngày 29/3/2021 về tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019 của tỉnh Bình Định và Báo cáo số 66/BC-UBND ngày 21/5/2021 về tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của tỉnh Bình Định. Theo đó, tất cả các cấp ngân sách (tỉnh, 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 159/159 xã, phường, thị trấn); 21/21 đơn vị dự toán; 36/36 đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ đã thực hiện công khai quyết toán ngân sách năm 2019 và công khai dự toán ngân sách năm 2021 theo đúng nội dung, hình thức, thời gian quy định. Năm 2019, toàn tỉnh có 2.418/2.418 dự án và năm 2021 có 1.325/1.325 dự án đầu tư xây dựng có sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã công khai tài chính theo quy định.

sách nhà nước; danh mục các dự án và việc phân bổ vốn đầu tư công; quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; việc phân bổ chỉ tiêu biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, việc ban hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề liên quan khác⁶. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai quyết toán, dự toán ngân sách nhà nước; công khai tài chính các dự án đầu tư xây dựng có sử dụng ngân sách nhà nước; công khai các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành; các thủ tục hành chính... trên Cổng thông tin điện tử và các hình thức khác theo quy định. UBND tỉnh và các ngành, địa phương duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ phát ngôn, cung cấp thông tin chính thức cho các cơ quan báo chí về tình hình kinh tế - xã hội và những vấn đề dư luận, công luận quan tâm.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong kỳ, UBND tỉnh đã chỉ đạo tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới 39 văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa, hoàn thiện các chính sách, chế độ, định mức, tiêu chuẩn phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý những hành vi tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo Thanh tra tỉnh theo dõi, nắm tình hình, kiến nghị xử lý những trường hợp tặng quà, nhận quà trái quy định và sử dụng trái phép tài sản công trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, qua đó phát hiện kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm; thu hồi về cho ngân sách nhà nước những khoản chi sai quy định⁷.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phổ biến quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện, tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, trong đó có các quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 20 Luật PCTN) nhằm bảo đảm tính

6. UBND tỉnh đã chỉ đạo công khai Quyết định số 5099/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2021; Quyết định số 5339/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2021; Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; chỉ đạo công khai kịp thời, đầy đủ các quyết định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các công trình, dự án đầu tư; quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thị xã, thành phố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định...

7. Trong kỳ, qua tiến hành 46 cuộc thanh tra hành chính và 1.024 lượt kiểm tra, thanh tra chuyên ngành trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, các ngành, địa phương phát hiện các sai phạm về kinh tế 6.598 triệu đồng và 2.724 m² đất các loại. Đã kiến nghị xử lý thu hồi về cho Nhà nước 4.450 triệu đồng và 2.724 m² đất các loại; kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác (ghi thu, ghi chi, giảm trừ thanh toán, quyết toán...) 2.148 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý đối với 02 tập thể và 07 cá nhân có khuyết điểm, vi phạm; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 vụ có dấu hiệu tội phạm.

liêm chính, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quan hệ xã hội và trong thi hành nhiệm vụ, công vụ được giao. Qua thực hiện chưa phát hiện trường hợp vi phạm đến mức phải bị xử lý.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phải gương mẫu, quyết liệt, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCTN, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện pháp luật về PCTN đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới; kịp thời xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Trong kỳ, các ngành, địa phương đã tiến hành 19 cuộc kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu 19 cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN, qua đó đã chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế; chưa phát hiện trường hợp vi phạm đến mức phải bị xử lý.

d) Kết quả xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, các nghị định của Chính phủ và quy định của các bộ, ngành Trung ương, trong kỳ, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với 98 cán bộ, công chức, viên chức, gắn với việc tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức đã được phê duyệt để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao⁸.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 31/12/2020 về công tác cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2021; đồng thời đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, đề án để chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2021 và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ⁹. Việc ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ

8. Trong kỳ, các ngành, địa phương đã xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức gồm: Sở Y tế (65 người), Sở Giao thông vận tải (19 người), Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (02 người), Sở Xây dựng (01 người), Sở Kế hoạch và Đầu tư (01 người), Sở Công Thương (01 người), Sở NN&PTNT (02 người), Sở Khoa học và Công nghệ (01 người), Sở Văn hóa và Thể thao (04 người).

9. Các chương trình, kế hoạch UBND tỉnh đã ban hành để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 như: Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021; Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 về việc công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định; Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 về việc điều chỉnh Danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sắp xếp, tổ chức các cơ quan

thông tin, xây dựng chính quyền điện tử được UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng lộ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo¹⁰.

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 25/8/2020 về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bình Định. Qua thực hiện đã góp phần thay đổi tích cực thói quen sử dụng tiền mặt trong hoạt động thanh toán đối với người dân, doanh nghiệp, các nhà cung ứng dịch vụ, giảm chi phí liên quan đến tiền mặt, giảm tỷ lệ tiền mặt trong lưu thông; nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước, minh bạch hóa các hoạt động thanh toán và thu nhập cá nhân, góp phần vào công tác PCTN và tội phạm kinh tế trên địa bàn tỉnh.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Văn bản số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1107/UBND-NC ngày 04/3/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh ban hành kế hoạch để chỉ đạo phổ biến quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu đối với người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. Kết quả thực hiện trong toàn tỉnh có 975 cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2021 đối với 9.056 người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đạt tỷ lệ 100% số cơ quan, tổ chức, đơn vị và 100% số người có nghĩa vụ kê khai theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chú trọng chỉ đạo thực hiện công tác tự kiểm tra của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, kết hợp với công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận, các đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và hoạt động giám sát trực tiếp của cán bộ, công chức, viên

chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Văn bản số 1327/UBND-KSTT ngày 15/3/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4...

¹⁰ Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Văn bản số 1327/UBND-KSTT ngày 15/3/2021 về việc đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định; Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định năm 2021; Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Bình Định (phiên bản 2.0); Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Bình Định năm 2021...

chức và Nhân dân, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Chưa phát hiện tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ.

b) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 46 cuộc thanh tra hành chính và 1.024 lượt kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, phát hiện các sai phạm về kinh tế 6.598 triệu đồng và 2.724 m² đất các loại. Đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 4.450 triệu đồng và 2.724 m² đất các loại; kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác (ghi thu, ghi chi, giảm trừ thanh toán, quyết toán...) 2.148 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý đối với 02 tập thể và 07 cá nhân có khuyết điểm, vi phạm; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 vụ có dấu hiệu tội phạm¹¹. Thanh tra chuyên ngành đã ban hành 713 quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với 36 tổ chức và 677 cá nhân với số tiền 2.466 triệu đồng.

c) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; giải quyết khiếu nại, tố cáo và các hoạt động khác

Trong kỳ, Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận, chỉ đạo tiến hành kiểm tra, xác minh, giải quyết 21/24 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 87,50%, trong đó có 01 vụ tố cáo đúng, 05 vụ tố cáo đúng một phần và 15 vụ tố cáo sai¹². Qua giải quyết, đã thu hồi về cho Nhà nước 26 triệu đồng; trả lại cho cá nhân 398 triệu đồng; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật 01 vụ/01 đối tượng có hành vi tham nhũng¹³. Trong kỳ, chưa tiếp nhận, phát hiện vụ việc tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua các hoạt động khác.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng

Trong kỳ, Công an các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng cường theo dõi nắm tình hình; thực hiện các biện pháp nghiệp vụ tiếp nhận, xác minh 07 tin báo tội phạm về tham nhũng; đã kết thúc xác minh 05 tin báo, qua đó khởi tố, tiến hành điều tra 03 vụ, gồm 01 vụ về tội danh kinh tế và 02 vụ về tội danh tham nhũng¹⁴. Trong kỳ, không có vụ án tham nhũng được đưa ra truy tố, xét xử.

11. Huyện Phù Mỹ thanh tra quy trình, thủ tục cấp Giấy CNQSD đất của ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An; phát hiện việc cấp Giấy chứng nhận vượt diện tích so với thực tế 2.724 m² đất có dấu hiệu tội phạm, đã kiến nghị hủy quyết định cấp Giấy chứng nhận; thu hồi diện tích đất; đồng thời chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra Công an huyện tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

12. Trong đó: Thanh tra tỉnh đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 05 vụ. Thủ trưởng cấp sở giải quyết 03 vụ. Chủ tịch UBND cấp huyện giải quyết 12 vụ. Chủ tịch UBND cấp xã giải quyết 01 vụ.

13. Vụ tố cáo ông Trần Văn Đông, chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có hành vi nhận số tiền 90 triệu đồng của 03 công dân.

14. Hai (02) tin báo tội phạm về tham nhũng đã được cơ quan Công an các cấp tiếp nhận, xác minh và đã khởi tố, đang tiến hành điều tra trong 6 tháng đầu năm 2021 gồm: Vụ Trần Thanh Thảo phạm tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xây ra tại Trường Trung học cơ sở Tuy Phước, huyện Tuy Phước. Vụ Hồ Thị Cẩm Lệ phạm tội tham ô tài sản xây ra tại Ban Quản lý cấp thoát nước huyện Tây Sơn.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

Trong kỳ, qua hoạt động thanh tra, xử lý tin báo tội phạm, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 03 vụ việc có liên quan đến hành vi tham nhũng với giá trị tài sản bị thiệt hại trên 1.843 triệu đồng. Đến nay, đã xử lý thu hồi trên 1.209 triệu đồng, đạt tỷ lệ 65,60%, trong đó thu hồi trong quá trình xử lý kết quả thanh tra trên 1.039 triệu đồng, thu hồi trong quá trình điều tra 170 triệu đồng¹⁵.

4. Vai trò, trách nhiệm xã hội trong PCTN

Thời gian qua, UBND tỉnh và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chú trọng chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong đó có các quy định mới của Luật PCTN năm 2018 nhằm tăng cường quan hệ phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan báo chí, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, Ban Thanh tra nhân dân, Tổ giám sát cộng đồng ở khu dân cư và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc tham gia xây dựng chính quyền nói chung và trong công tác PCTN nói riêng.

UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã đưa nội dung phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân tham gia, giám sát công tác PCTN vào trong Quy chế phối hợp công tác giữa UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp. UBND tỉnh đã chỉ đạo các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, giáo dục, vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, người lao động giám sát và tham gia công tác PCTN tại các doanh nghiệp trong kế hoạch thực hiện Đề án phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh. Thông qua việc thực hiện Pháp lệnh Dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các Ban Thanh tra nhân dân, Tổ Giám sát cộng đồng ở khu dân cư tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật nói chung và pháp luật về PCTN nói riêng; vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tham gia xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2021 tiếp tục được UBND tỉnh và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc và đạt được những kết quả tích cực, nhất là trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa. Do đó, tình hình tiêu cực, tham nhũng trên một số lĩnh vực bước đầu được kiềm chế. Số vụ việc tham nhũng được

¹⁵. Ba (03) vụ việc có liên quan hành vi tham nhũng đã được các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý trong 6 tháng đầu năm 2021 gồm: Vụ cấp Giấy CNQSD đất sai quy trình, thủ tục, vượt diện tích so với thực tế 2.724 m² đất có dấu hiệu tội phạm tại thôn Xuân Bình, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ; vụ tham ô tại Ban Quản lý cấp thoát nước huyện Tây Sơn và vụ lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Trường Trung học cơ sở Tuy Phước, huyện Tuy Phước. Trong đó vụ tham ô tại Ban Quản lý cấp thoát nước huyện Tây Sơn gây thiệt hại trên 1.039 triệu đồng đã thu hồi 100% số tiền thiệt hại trong quá trình xử lý kết quả sau thanh tra. Vụ lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Trường Trung học cơ sở Tuy Phước, huyện Tuy Phước gây thiệt hại số tiền 804 triệu đồng, đã thu hồi trong quá trình điều tra 170 triệu đồng, đạt tỷ lệ 21,14%.

phát hiện, xử lý giảm so với cùng kỳ năm 2020¹⁶. Những vụ việc tham nhũng được phát hiện, xử lý chủ yếu nhỏ lẻ; tính chất ít phức tạp, nghiêm trọng.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Dự báo tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh, nhất là trên các lĩnh vực: quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý đầu tư công; quản lý tài chính và ngân sách nhà nước; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý thuế; hoạt động tín dụng ngân hàng; thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội; giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp... Số vụ việc tham nhũng có khả năng không tăng, tính chất ít phức tạp, nghiêm trọng; lĩnh vực và địa bàn có nguy cơ phát sinh vẫn là quản lý, sử dụng đất đai, quản lý đầu tư công; quản lý tài chính và ngân sách nhà nước, quản lý thuế, tín dụng ngân hàng ở cấp cơ sở...

Trước tình hình trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị không được chủ quan, lơ là, xem nhẹ; tiếp tục xác định công tác PCTN là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, gắn liền với công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đi đôi với chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra, tự kiểm tra nội bộ đối với việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên các ngành, lĩnh vực, địa bàn có nguy cơ phát sinh tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

Công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2021 tiếp tục được cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, đồng bộ trên nhiều mặt. UBND tỉnh và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc kế hoạch PCTN năm 2021 và các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Nhiều biện pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ được triển khai thực hiện đồng bộ, bài bản và có hiệu quả hơn trước. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, tự kiểm tra nội bộ đã tập trung trọng tâm vào các ngành, lĩnh vực, địa bàn có nguy cơ phát sinh tham nhũng; những vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng đã được chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời. Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng được tiến hành tích cực,

¹⁶. Trong 6 tháng đầu năm 2020, không phát hiện vụ việc, người có hành vi tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giám sát, kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ và các hoạt động khác. Tuy nhiên, Cơ quan Công an các cấp trên địa bàn tỉnh qua thực hiện các biện pháp nghiệp vụ tiếp nhận, xử lý các tin báo tội phạm đã tiến hành điều tra 05 vụ, 10 bị can phạm tội tham nhũng, trong đó khởi tố mới 03 vụ, 08 bị can; kết thúc điều tra chuyển hồ sơ sang Viện KSND có thẩm quyền đề nghị truy tố 02 vụ, 05 bị can phạm tội tham nhũng.

khẩn trương, đúng tiến độ, đúng pháp luật. Hiệu quả xử lý thu hồi tiền, tài sản trong các vụ việc, vụ án tham nhũng có chuyển biến tích cực so với trước.

b) Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2021 vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc cần chấn chỉnh, khắc phục đó là: Việc thực hiện Đề án phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021 nhìn chung chậm tiến độ; biện pháp phổ biến, tuyên truyền, giáo dục chưa đa dạng. Một số ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị chưa tập trung chỉ đạo thường xuyên, kiên quyết các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch công tác PCTN năm 2021; việc phân công, phối hợp giữa các cơ quan chức năng có liên quan trong việc tham mưu, đề xuất chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ; việc tổ chức thực hiện một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN năm 2018 còn lúng túng, thiếu thống nhất. Công tác giám sát, tự kiểm tra nội bộ của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc nêu trên là do: Người đứng đầu một số ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý. Công tác tham mưu, quản lý nhà nước về PCTN của cơ quan thanh tra cấp sở và cấp huyện chưa đáp ứng kịp yêu cầu của tình hình thực tiễn do thiếu biên chế chuyên trách. Việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới tuy có quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao so với yêu cầu. Một số quy định mới của Luật PCTN năm 2018 chưa được các cơ quan Trung ương hướng dẫn cụ thể nên việc triển khai thực hiện còn lúng túng.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Trong 6 tháng cuối năm 2021, UBND tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được UBND tỉnh đề ra trong Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 20/01/2021 về công tác PCTN năm 2021 và Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 26/5/2021 thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, trọng tâm là các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, có hiệu quả các hoạt động trọng tâm thực hiện Đề án 861 trong năm 2021 đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại Văn bản số 3291/UBND-NC ngày 01/6/2021 để bảo đảm đạt được các mục tiêu, yêu cầu đã đề ra trong Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh thực hiện Đề án 861 trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021. Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh tổng kết

việc thực hiện Đề án 861 trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Thanh tra Chính phủ đúng thời gian quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo đưa nội dung PCTN vào giảng dạy trong các trường Trung học phổ thông trong năm học 2021 - 2022. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về PCTN nhằm góp phần định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận, quan tâm ủng hộ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về quyết tâm và những nỗ lực của các cấp, các ngành trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN

Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, phù hợp, bảo đảm có hiệu quả các nhiệm vụ, biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là biện pháp phòng ngừa đã được quy định cụ thể trong Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/9/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Gắn việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng với việc quán triệt thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp; về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các ngành phải gương mẫu, quyết liệt, coi trách nhiệm chỉ đạo công tác PCTN là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Chỉ đạo tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp người đứng đầu không thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trách nhiệm chỉ đạo về công tác PCTN, để xảy ra hành vi tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

3. Chỉ đạo tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra phát hiện, xử lý các vụ việc, người có hành vi tham nhũng

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch thanh tra năm 2021; kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật; chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân liên quan đến hành vi tham nhũng đi đôi với yêu cầu thực hiện tốt Kế hoạch số 50-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, người tố giác, người đấu tranh chống tiêu cực,

tham nhũng, lãng phí”. Chú trọng chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, có hiệu quả công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng phát sinh trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thực hiện kiên quyết các biện pháp thu hồi tiền và tài sản tham nhũng.

4. Tăng cường quản lý nhà nước; quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng có liên quan; phát huy vai trò, trách nhiệm của MTTQ, các đoàn thể, cơ quan báo chí và Nhân dân trong PCTN

Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTN, tập trung vào việc ban hành văn bản chỉ đạo; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác PCTN. Chỉ đạo tăng cường quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin về PCTN giữa các cơ quan chức năng có liên quan và các cơ quan chuyên trách về PCTN, nhất là trong việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời chú trọng thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, tăng cường giám sát, kiểm tra, phát hiện xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan chuyên trách về PCTN. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận, các hội, đoàn thể quần chúng, cơ quan báo chí, doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp và Nhân dân giám sát, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN theo quy định của pháp luật.

Trên đây là kết quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục IV, TTCP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra vụ việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Vụ sai phạm trong việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ.	UBND xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ.	Thanh tra huyện Phù Mỹ.	Thanh tra huyện Phù Mỹ thanh tra quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Tòng, bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An; phát hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy vượt diện tích so với thực tế 2.724m ² đất có dấu hiệu phạm tội, qua thanh tra đã kiến nghị hủy quyết định đã cấp và thu hồi về cho Nhà nước diện tích đất nêu trên; đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG^(*)

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-UBND ngày...../6/2021 của UBND tỉnh)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
Không có							

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2021 của UBND tỉnh)

MS	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	84
2	Số văn bản sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
3	Số văn bản bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về PCTN được tổ chức	Lớp	29
5	Số lượt CB,CC,VC, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	1,822
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật PCTN được xuất bản	Tài liệu	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
	Công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)		0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ,TC,ĐV	18
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ,TC,ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		0
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	18
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	3
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	18
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	1
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	1
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tr.	Tr.đồng	261
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Tr.đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		0
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ,TC,ĐV	18
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr.đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		0
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	98

	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		0
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1,988
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	363
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Tr.đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		0
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	9,056
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ,TC,ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	2
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	1
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		0
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		0
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	1
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		0
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	1

55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo <i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>	Người	1
			0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác <i>Qua điều tra tội phạm</i>	Người	0
			0
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố <i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>	Người	0
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHƯNG		0
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng		0
68.1	<i>- Khiển trách</i>	Người	0
68.2	<i>- Cảnh cáo</i>	Người	0
68.3	<i>- Cách chức</i>	Người	0
68.4	XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thông kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thông kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thông kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thông kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
68.2	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
68.3	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
68.4	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	1
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý) <i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>	Người	0
			0
73	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai <i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>	m ²	2,724
			0
75	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	<i>- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	0
75.2	<i>- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	0
76	Đất đai	m ²	0
76.1	<i>- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính</i>	m ²	0

76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		0
77	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m ²	0
	PHONG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		0
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0